

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PQ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phủ Quốc, ngày 27 tháng 01 năm 2022

Số: **02/2022/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2021/TLST-DS, ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Các đồng nguyên đơn:

1. Bà **Nguyễn Thị C** , sinh năm 1954
2. Ông **Tô Đức L** , sinh năm 1976
3. Ông **Tô Anh K** , sinh năm 1978
4. Bà **Tô Thị P** , sinh năm 1981
5. Ông **Tô Minh P** , sinh năm 1990
6. Bà **Tô Cẩm E** , sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: ấp T, xã G, huyện C, Kiên Giang

Người đại diện theo uỷ quyền của các đồng nguyên đơn: Ông **Huỳnh Thanh Ph** , sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp XT, xã VT, huyện VT, tỉnh Hậu Giang. Theo văn bản uỷ quyền số 115, 116, 117, 118, 119, 120 ngày 11/8/2020 tại Văn phòng Công chứng Bùi Quang Nhơn.

- **Bị đơn:** Bà **Lê Thị H** , sinh năm 1953

Địa chỉ: ấp B, xã C, thành phố PQ, Kiên Giang.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông **Tô Thành T** , sinh năm 1969
2. Ông **Tô Minh Th** , sinh năm 1976
3. Ông **Tô Minh T1**, sinh năm 1985
4. Bà **Tô Thị N** , sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: ấp B, xã C, thành phố PQ, Kiên Giang.

5. Bà **Tô Thị BL**, sinh năm 1983

Địa chỉ: TKD, phường XK, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Loan là bà **Tô Thị N** . Theo văn bản uỷ quyền ngày 06/01/2022, tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Đình.

6. UBND PQ

Địa chỉ: kp2, phường DĐ, thành phố PQ, Kiên Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 939647, do Uỷ ban nhân dân huyện PQ cấp ngày 21/02/2012 cho ông Tô Văn Ch và bà Lê Thị H thì thửa đất số 98; tờ bản đồ số 21; địa chỉ: ấp BG, xã CD, huyện PQ (nay là thành phố PQ), tỉnh Kiên Giang có diện tích là 13.380,9m².

Ngày 20/5/2019, ông Tô Văn Ch chết. Ngày 12/10/2020, tại Văn phòng công chứng PQ các đồng thừa kế của ông Tô Văn Ch là bà Lê Thị H , ông Tô Thành T , ông Tô Minh Th , ông Tô Minh T1, bà Tô Thị N , bà Tô Thị BL đã cùng nhau lập văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế mà ông Tô Văn Ch để lại là:

- Phần quyền sử dụng đất chung hợp nhất với bà Lê Thị H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 939647 do UBND huyện PQ cấp ngày 21/01/2012; thửa đất số 98; tờ bản đồ số 21; địa chỉ: ấp BG, xã CD, huyện PQ, Kiên Giang; diện tích 13.380,9m².

- Các đồng thừa kế của ông Tô Văn Ch thống nhất tặng cho toàn bộ phần di sản của ông Tô Văn Ch để lại cho bà Lê Thị H . Sau khi văn bản này được Công chứng thì bà Lê Thị H được quyền đăng ký lại quyền sử dụng đất mang tên mình, đồng thời có toàn quyền quyết định đối với phần tài sản được phân chia nêu trên.

Nay bà Lê Thị H và ông Tô Thành T , ông Tô Minh Th , bà Tô Thị N , bà Tô Thị BL đồng ý giao trả lại quyền sử dụng đất diện tích 8.000,9m² cho bà Nguyễn Thị C , ông Tô Đức L , ông Tô Anh K , bà Tô Thị P , ông Tô Minh P , bà Tô Cẩm E được quyền sử dụng.

Diện tích đất 8.000,9m² này nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 939647 do Ủy ban nhân huyện PQ cấp ngày 21/01/2012 cho ông Tô Văn Ch và bà Lê Thị H . Theo Tờ trích đo địa chính số: TĐ 964-2018 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện PQ lập ngày 24/10/2018 thì diện tích đất 8.000,9m² được giới hạn bởi các điểm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.

Ông Tô Đức L , ông Tô Anh K , bà Tô Thị P , ông Tô Minh P , bà Tô Cẩm E thống nhất giao cho bà Nguyễn Thị C được toàn quyền đăng ký quyền sử dụng đất mang tên bà C , đồng thời có toàn quyền quyết định đối với diện tích đất 8.000,9m² nêu trên.

Bà Nguyễn Thị C và các con là ông Tô Đức L , ông Tô Anh K , bà Tô Thị P , ông Tô Minh P , bà Tô Cẩm E cam kết sẽ không tranh chấp, khởi kiện, đòi lại quyền sử dụng đất dưới bất kỳ hình thức nào đối với diện tích đất còn lại theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 331225, do Ủy ban nhân dân huyện PQ cấp ngày 12/9/2006 cho ông Tô Văn Th2 thuộc thửa đất số 64; tờ bản đồ số 10; địa chỉ thửa đất: ấp BG, xã CD, huyện PQ , Kiên Giang; diện tích 21.548,00m².

Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn mỗi bên phải nộp 50% án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch với số tiền là 150.000 đồng, các đồng nguyên đơn đồng ý nộp thay án phí cho bị đơn. Nên các đồng nguyên đơn phải nộp án phí là 300.000 đồng; khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 600.000 đồng các đồng nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007817, ngày 17/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố PQ . Hoàn trả cho các đồng nguyên đơn là bà Nguyễn Thị C , ông Tô Đức L , ông Tô Anh K , bà Tô Thị P , ông Tô Minh P , bà Tô Cẩm E số tiền 300.000 đồng. Bị đơn là bà Lê Thị H không phải nộp tiền án phí.

(Kèm theo quyết định này là Tờ trích đo địa chính số TĐ 964-2018 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện PQ lập ngày 24/10/2018).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp PQ;
- Chi cục THA DS Tp PQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Kim Ngân